

*

Số 119-KH/TU

KẾ HOẠCH

thực hiện Kế hoạch số 152-KH/TU ngày 28/11/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 152-KH/TU ngày 28/11/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Kế hoạch 152, Nghị quyết 19), Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết 19 và Kế hoạch 152 đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong giai đoạn mới.

- Phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, bảo vệ môi trường sinh thái; khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn. Chuyển mạnh tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang phát triển kinh tế nông nghiệp theo chuỗi giá trị gắn với nhu cầu thị trường; gắn kết chặt chẽ giữa phát triển công nghiệp, dịch vụ với nông nghiệp.

- Phát triển nông thôn toàn diện, đi vào chiều sâu, thực chất, hiệu quả và bền vững; phát triển hài hòa giữa các địa phương. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp phải xác định phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; đề cao vai trò, trách nhiệm, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ này ở cơ quan, địa phương, đơn vị.

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn phải đảm bảo toàn diện, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả.

- Kết quả thực hiện phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn là cơ sở để kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị liên quan hàng năm.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Nông dân và cư dân nông thôn là chủ thể của quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn; có đời sống vật chất và tinh thần ngày được nâng cao. Phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao giá trị gia tăng, bảo đảm môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nông thôn phát triển toàn diện, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, cơ cấu kinh tế và hình thức tổ chức sản xuất hợp lý; xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, thực chất, hiệu quả và bền vững, môi trường sống an toàn, lành mạnh, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; tổ chức đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản bình quân từ 3 - 3,5%/năm; tỷ trọng chăn nuôi trong cơ cấu ngành nông nghiệp khoảng 41,5%.

- Giá trị sản xuất bình quân trên 01 ha đất canh tác nông nghiệp đạt khoảng 87 triệu đồng.

- Có khoảng 60% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn.

- Diện tích rừng có chứng chỉ quản lý rừng bền vững khoảng 4.000 - 4.200 ha. Tỷ lệ độ che phủ rừng duy trì ổn định từ 42% trở lên.

- Phân đầu có 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*năm 2022 xã Phổ An, năm 2023 xã Phổ Thuận, năm 2024 xã Phổ Phong, năm 2025 xã Phổ Nhơn và xã Phổ Cường*) và thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản bình quân 3,6 %/năm; tỷ trọng chăn nuôi trong cơ cấu ngành nông nghiệp khoảng 43,5%; ít nhất 80% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều ở nông thôn còn dưới 3%.

4. Tầm nhìn đến năm 2045: Nông dân và cư dân nông thôn văn minh, phát triển toàn diện, có điều kiện sống tiệm cận với đô thị. Nông nghiệp thị xã phát triển hiện đại, toàn diện theo hướng sinh thái, bảo vệ môi trường. Nông thôn hiện đại, môi trường sống xanh, sạch, đẹp giàu bản sắc văn hóa dân tộc; quốc phòng, an ninh,

trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm vững chắc; nông dân có mức thu nhập cao.

III. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn

1.1. Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, góp phần nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ, học vấn cho nông dân và cư dân nông thôn.

Đẩy mạnh quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp sang làm việc ở khu vực công nghiệp, dịch vụ; thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn.

Đẩy mạnh phong trào nông dân khởi nghiệp, thi đua sản xuất kinh doanh; tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ nông dân và cư dân nông thôn nâng cao năng lực quản trị, tiếp cận các nguồn lực, tiến bộ khoa học – công nghệ, chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ sang sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị, đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã; Đảng ủy các xã, phường; Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.2. Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao cho nông dân và cư dân nông thôn. Thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển; bảo đảm bình đẳng trong tiếp cận cơ hội phát triển, dịch vụ cơ bản nông thôn. Thực hiện tốt chính sách bình đẳng giới, phòng, chống xâm hại phụ nữ và trẻ em, nâng cao năng lực, vị thế của phụ nữ ở nông thôn.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.3. Thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm, khuyến khích, nâng nhanh tỷ lệ nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.4. Triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia. Bố trí ổn định dân cư vùng có nguy cơ cao xảy ra thiên tai. Ưu tiên nguồn lực đầu tư đối với các

xã, thường có tỷ lệ hộ nghèo cao.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.5. Phát huy vai trò của Hội Nông dân thị xã, các tổ chức chính trị - xã hội trong cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp luật, kiến thức sản xuất kinh doanh, khoa học - công nghệ; đẩy mạnh các phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng gia đình, thôn, xóm văn hóa.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng

2.1. Cơ cấu lại nông nghiệp thực chất, hiệu quả, khai thác và phát huy lợi thế, tiềm năng của từng địa phương. Đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai; phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, chuyên canh hàng hóa tập trung, quy mô vừa và lớn, bảo đảm an toàn thực phẩm dựa trên nền tảng ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số, cơ giới hóa, tự động hóa; gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, đẩy mạnh thực hiện hiệu quả chương trình mỗi xã 01 sản phẩm (OCOP), giảm phát thải khí nhà kính,... Tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới kết cấu hạ tầng sản xuất nông nghiệp, ưu tiên các công trình, dự án phục vụ cơ cấu lại nông nghiệp, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

2.2. Ứng dụng giống cây trồng và vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, chống chịu được dịch bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo tồn và phát triển giống bản địa có giá trị cao.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.3. Tổ chức lại sản xuất, phát triển mạnh kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác,

trọng tâm là hợp tác xã, doanh nghiệp nông nghiệp; thúc đẩy liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng. Phát triển đồng bộ, hiệu quả hệ thống kỹ thuật chuyên ngành thú y, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, động vật, quản lý an toàn thực phẩm. Quản lý chặt chẽ chất lượng vật tư nông nghiệp, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh. Xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng; xử lý nghiêm vi phạm trong sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.4. Nghiên cứu cụ thể hóa, thực hiện các kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách của cấp có thẩm quyền về phát triển lĩnh vực trồng trọt.

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, hình thành các vùng sản xuất chuyên canh, quy mô vừa và lớn.

- Thực hiện đổi mới chính sách quản lý và sử dụng đất trồng lúa theo hướng linh hoạt, hiệu quả; chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang sản xuất cây trồng, vật nuôi có hiệu quả cao hơn; bảo vệ nghiêm ngặt quỹ đất chuyên lúa để bảo đảm an ninh lương thực.

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ, quy trình sản xuất tiên tiến, giảm sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc vô cơ; khuyến khích sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hữu cơ.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Năm 2023 và những năm tiếp theo.

2.5. Nghiên cứu cụ thể hóa, thực hiện các kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách của cấp có thẩm quyền về phát triển chăn nuôi.

- Phát triển chăn nuôi công nghiệp ứng dụng công nghệ cao; hỗ trợ chăn nuôi trang trại, gia trại thân thiện với môi trường; chăn nuôi hữu cơ tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế cao, lợi thế cạnh tranh.

- Xử lý triệt để tình trạng sử dụng chất cấm, lạm dụng kháng sinh, hóa chất không rõ nguồn gốc trong chăn nuôi; tăng cường năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống thú y, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2023 và những năm tiếp theo.

2.6. Nghiên cứu cụ thể hóa, thực hiện các kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách của cấp có thẩm quyền về phát triển thủy sản.

- Phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển và đất liền theo hướng công nghiệp, sinh thái; tăng cường kiểm soát dịch bệnh, dư lượng kháng sinh.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ, phát triển và khai thác nguồn lợi thủy sản bền vững, phù hợp với chuẩn mực và thông lệ quốc tế; nâng cao hiệu quả khai thác hải sản xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia; kiên quyết khắc phục tình trạng khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và dịch vụ nghề cá.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2023 và những năm tiếp theo.

2.7. Nghiên cứu cụ thể hóa, thực hiện các kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách của cấp có thẩm quyền về phát triển lâm nghiệp.

- Tăng cường quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phục hồi rừng tự nhiên gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái. Phát động phong trào trồng rừng theo quy hoạch và kế hoạch hằng năm.

- Nâng cao chất lượng rừng tự nhiên, gắn với phát triển các loại hình du lịch sinh thái; năng suất, hiệu quả rừng trồng và các hệ thống nông lâm kết hợp.

- Phát triển kinh tế rừng, thực hiện các cơ chế, chính sách để vừa làm tốt công tác bảo vệ, phát triển rừng, vừa tạo sinh kế, nâng cao thu nhập, đời sống của người dân sống ở khu vực có rừng. Nâng cao chất lượng rừng trồng, chú trọng phát triển trồng rừng gỗ lớn, lâm đặc sản.

- Bảo vệ rừng phòng hộ, chú trọng phát triển rừng ven biển.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2023 và những năm tiếp theo.

2.8. Nghiên cứu cụ thể hóa, thực hiện các kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách của cấp có thẩm quyền về phát triển diêm nghiệp.

Cải tạo, nâng cấp hạ tầng đồng muối Sa Huỳnh và đẩy mạnh quảng bá thương hiệu muối Sa Huỳnh nhằm bảo đảm sinh kế, nâng cao thu nhập cho diêm dân, gắn với phát triển du lịch.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Năm 2023 và những năm tiếp theo.

3. Phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn.

3.1. Xây dựng và thực hiện hiệu quả các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn, gắn phát triển nông nghiệp với phát triển công nghiệp, dịch vụ. Phát triển toàn diện, đồng bộ kinh tế nông thôn với cơ cấu nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ hợp lý, dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo. Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghiệp, dịch vụ, hình thành mạng lưới lưu thông, bảo quản, chế biến, logistics, thương mại điện tử ở nông thôn.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3.2. Phát triển mạnh công nghiệp ở nông thôn, nhất là công nghiệp chế biến nông sản, công nghiệp sản xuất thiết bị, máy móc, vật tư phục vụ nông nghiệp. Đầu tư phát triển các cụm công nghiệp, làng nghề phù hợp với quy hoạch và các điều kiện cụ thể tại địa phương; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn sản xuất kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp; tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3.3. Bảo tồn, phát triển các ngành nghề, làng nghề, dịch vụ nông thôn, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái. Xây dựng hạ tầng thương mại nông thôn đa dạng, đồng bộ, kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại, phù hợp với từng địa bàn; nâng cấp hệ thống chợ truyền thống đáp ứng nhu cầu của người dân.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3.4. Phát triển loại hình dịch vụ cộng đồng, du lịch nông nghiệp nhằm tạo thêm nhiều việc làm cho nông dân và nâng cao giá trị gia tăng cho các sản phẩm nông nghiệp, góp phần giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Xây dựng nông thôn theo hướng hiện đại gắn với đô thị hóa

4.1. Xây dựng nông thôn mới phát triển toàn diện, bền vững gắn với đô thị hóa, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả, vì lợi ích của người dân. Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và xây dựng nông thôn mới cấp thôn.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.2. Quy hoạch, kiến trúc khu dân cư, công trình, nhà ở phù hợp với truyền thống văn hóa, cảnh quan, môi trường, điều kiện thực tế từng địa phương và thích ứng với biến đổi khí hậu; ứng dụng khoa học – công nghệ trong thiết kế, quản lý, xây dựng kiến trúc nông thôn. Cải thiện điều kiện sống, nhà ở, đổi mới tư duy, nếp sống, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các địa phương. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.3. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, hiện đại, kết nối với các phường của thị xã; đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa kết cấu hạ tầng giao thông, văn hóa, giáo dục, y tế, chuyển đổi số; cung cấp nước sạch theo quy chuẩn; nâng cấp, bảo đảm an toàn các công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai, đê sông, đê biển, kè chống sạt lở bờ sông, bờ biển. Khẩn trương, quyết liệt xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, nhất là rác thải, nước thải. Xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, văn minh, giàu bản sắc văn hóa truyền thống.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.4. Nâng cao hiệu quả đầu tư, tích hợp một số chương trình đầu tư đang triển khai trên địa bàn nông thôn vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Huy động mạnh mẽ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đào tạo nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn.

- Đổi mới công tác khuyến nông, khuyến công theo hướng kết hợp giữa nhà nước với doanh nghiệp; theo chuỗi ngành hàng, chuyển đổi số.

- Khuyến khích doanh nghiệp và người dân ứng dụng công nghệ cao, chuyên đổi số trong sản xuất kinh doanh và kết nối cung - cầu; đẩy mạnh thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc và kiểm soát an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các sở, ngành chức năng, các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn. Đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn phù hợp với tình hình thực tiễn của thị xã nhằm nâng cao trình độ, kỹ năng nghề, nhất là lao động trẻ, đáp ứng nhu cầu thị trường.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai.

- Quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, chuyển mạnh sang mô hình tăng trưởng xanh. Quy hoạch sử dụng đất nông thôn gắn kết với phát triển đô thị, khai thác và phát huy nguồn lực đất đai trong xây dựng, phát triển bền vững kinh tế nông thôn. Bảo vệ quỹ đất nông nghiệp cả về số lượng, chất lượng; chống sạt lở bờ sông, bờ biển, xâm nhập mặn, thoái hóa đất. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp quản lý, bảo vệ rừng; phòng, chống phá rừng, suy giảm chất lượng rừng; nâng cao chất lượng và trữ lượng rừng, kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm. Bảo vệ, phát triển bền vững nguồn lợi thủy, hải sản, bảo tồn đa dạng sinh học.

- Bảo đảm an ninh, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, bền vững nguồn nước. Khuyến khích phát triển nông nghiệp tuần hoàn, tái sử dụng phụ phẩm, áp dụng công nghệ mới, tiên tiến, thân thiện môi trường; thu hút doanh nghiệp đầu tư xử lý nước thải, chất thải rắn, trước hết là tại các làng nghề, cụm công nghiệp, dịch vụ, khu xử lý rác tập trung.

- Hướng dẫn người dân và doanh nghiệp chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai, sử dụng đồng bộ, hiệu quả các biện pháp công trình và phi công trình; phát huy vai trò của cộng đồng dân cư.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

7. Thu hút nguồn lực và đẩy mạnh chuyển giao khoa học – công nghệ

- Triển khai hiệu quả, thiết thực công tác quảng bá, xúc tiến thương mại dựa trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, nhất là nguồn vốn xã hội hóa cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thu hút có chọn lọc các dự án đầu tư nước ngoài vào nông nghiệp, nông thôn; khuyến khích đầu tư vào phát triển công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

8. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp ở nông thôn

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Nâng cao năng lực, trách nhiệm của chính quyền và cơ quan quản lý nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ các cấp; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các phòng, ban của thị xã với địa phương. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, đổi mới phương thức quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín.

- Phát huy quyền làm chủ của người dân ở cơ sở, tạo điều kiện để người dân tích cực tham gia các hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xây dựng Hội Nông dân thị xã vững mạnh, thực sự là tổ chức đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của nông dân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân. Phát huy vai trò, tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp các cấp và các tổ chức cộng đồng dân cư tham gia phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Thường trực HĐND thị xã; UBND thị xã;

các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy; các chi, đảng bộ trực thuộc; Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng nghiên cứu, quán triệt và cụ thể hoá thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 19, Kế hoạch số 152 và Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị; định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện.

2. Thường trực HĐND thị xã cụ thể hóa thực hiện và tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Ủy ban nhân dân thị xã cụ thể hóa, triển khai thực hiện Nghị quyết số 19, Kế hoạch số 152 và Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy về kết quả thực hiện Nghị quyết số 19, Kế hoạch số 152 và Kế hoạch này; đồng thời, tham mưu việc sơ kết, tổng kết theo quy định.

4. Ban Tuyên giáo Thị ủy thường xuyên theo dõi, hướng dẫn tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân nội dung Nghị quyết 19 và Kế hoạch này.

5. Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện và giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

6. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy những vấn đề cần lãnh đạo, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Thường trực Thị ủy,
- TT HĐND thị xã,
- UBND thị xã,
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Thị ủy,
- Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy,
- Mặt trận và các tổ chức CT - XH thị xã,
- Lưu Văn phòng Thị ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Kiên